

Số 122.../BC-MBN

Bắc Ninh, ngày 06 tháng 04 năm 2024

**BÁO CÁO  
Thường niên năm 2023**

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán nhà nước;  
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

**I. Thông tin chung**

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ BẮC NINH

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 2300181671

- Vốn điều lệ: 57.500.000.000 đồng

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 57.500.000.000 đồng

- Địa chỉ: Số 4, đường Nguyễn Đăng Đạo, Phường Tiễn An, Thành phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh

- Số điện thoại: 02223 821691

- Số fax:

- Website: <http://moitruongdothibacninh.com.vn>

- Mã cổ phiếu: MBN

- Quá trình hình thành và phát triển.

+ Ngày 31/07/1993 Chủ tịch UBND tỉnh Hà Bắc ra Quyết định số 719/UB về việc thành lập Công ty Quản lý đô thị Bắc Ninh - trực thuộc UBND thị xã Bắc Ninh;

+ Ngày 11/03/1998, UBND tỉnh Bắc Ninh ra Quyết định số 16/UB về việc đổi tên Công ty Quản lý đô thị Bắc Ninh thành Công ty Môi trường và Công trình đô thị Bắc Ninh; chuyển Công ty từ hoạt động sự nghiệp thành doanh nghiệp Nhà nước hoạt động công ích;

+ Ngày 24/11/2006 UBND tỉnh Bắc Ninh ra Quyết định số 1530/QĐ – UBND về việc phê duyệt phương án chuyển đổi Công ty Môi trường và Công trình đô thị Bắc Ninh thành Công ty TNHH một thành viên;

+ Ngày 02/08/2016, UBND tỉnh Bắc Ninh ra Quyết định số 932/QĐ-UBND về việc phê duyệt lựa chọn nhà đầu tư chiến lược và phương án cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Môi trường và Công trình đô thị Bắc Ninh;

- Căn cứ Quyết định số 932/QĐ-UBND ngày 02/08/2016 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc phê duyệt lựa chọn nhà đầu tư chiến lược và phương án cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Môi trường và Công trình đô thị Bắc Ninh, vốn điều lệ Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Bắc Ninh là 57.500.000.000 đồng (Năm mươi bảy tỷ năm trăm triệu đồng chẵn) trong đó vốn nhà nước tham gia cổ phần là 37.151.540.000 đồng chiếm 64,61% vốn điều lệ;

- Ngày 03/07/2017, Công ty thực hiện thay đổi đăng ký kinh lần 2, đổi tên thành công ty thành Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Bắc Ninh với số vốn điều lệ 57.500.000.000 đồng (Năm mươi bảy tỷ năm trăm triệu đồng chẵn) trong đó vốn nhà nước tham gia cổ phần là 37.151.540.000 đồng chiếm 64,61% vốn điều lệ.

- Ngày 27/09/2018, Công ty thực hiện thay đổi đăng ký kinh doanh lần 3 với số vốn điều lệ 58.034.170.000 đồng (Năm mươi tám tỷ không trăm ba mươi tư triệu một trăm bảy mươi nghìn đồng chẵn) trong đó vốn nhà nước tham gia cổ phần là 37.685.710.000 đồng chiếm 64,94% vốn điều lệ.

- Ngày 16/10/2019, Công ty thực hiện thay đổi đăng ký kinh doanh lần 4 với số vốn điều lệ 57.500.000.000 đồng (Năm mươi bảy tỷ năm trăm triệu đồng chẵn) trong đó vốn nhà nước tham gia cổ phần là 37.151.540.000 đồng chiếm 64,61% vốn điều lệ.

- Các sự kiện khác:

Ngày 28/12/2022, Hội đồng quản trị thông qua việc miễn nhiệm chức vụ Chủ tịch HĐQT đối với ông Ngô Minh Châu, chấm dứt Hợp đồng thuê giám đốc công ty và bầu ông Nguyễn Thế Công giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh

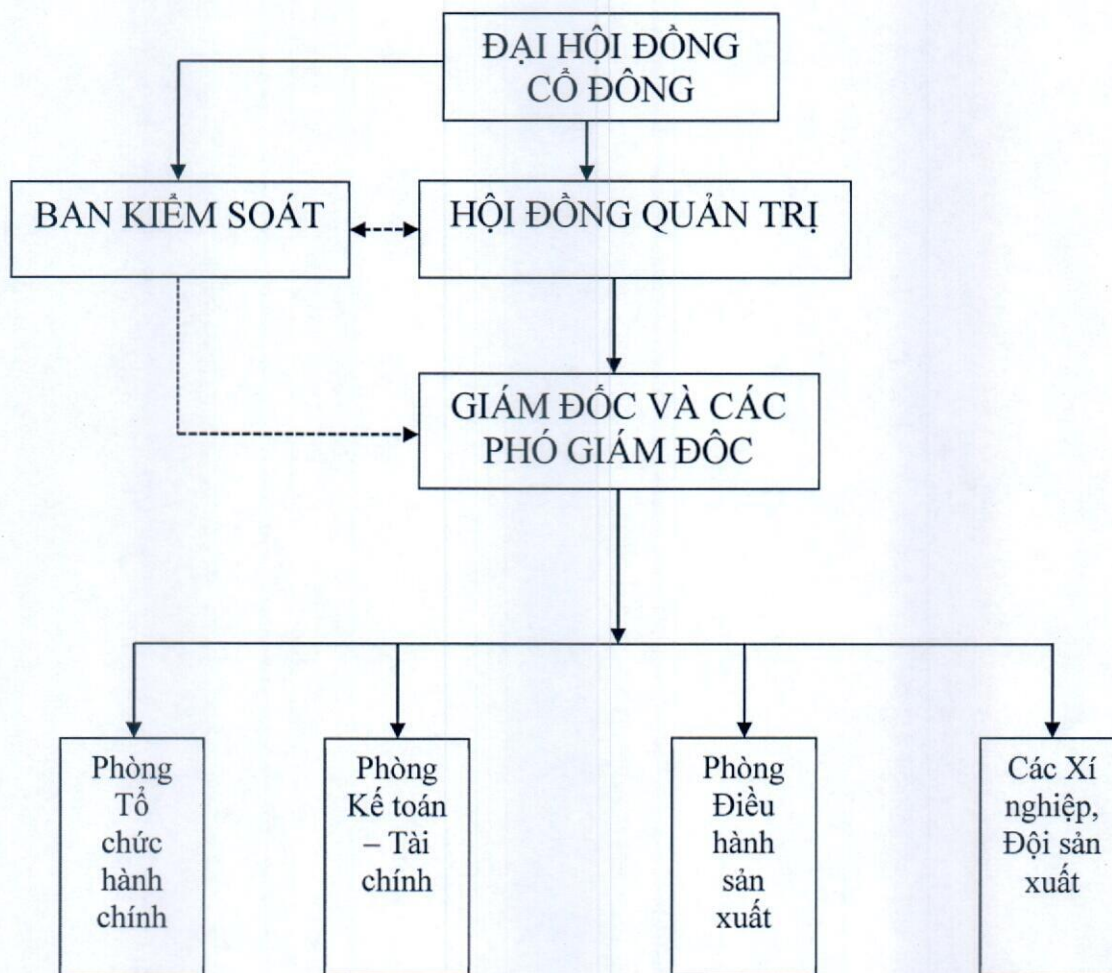
TT	Ngành nghề kinh doanh	Mã ngành
1	Sửa chữa thiết bị điện	3314
2	Thu gom rác thải không độc hại	3811
3	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
4	Xây dựng công trình công ích	4220
5	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
6	Lắp đặt hệ thống điện	4321
7	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
8	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề	9321
9	Quản lý, khai thác, bảo trì, sửa chữa, thay thế hệ thống điện chiếu sáng, điện trang trí đô thị; Xây dựng công trình điện đến 35KV.	
10	Quản lý, sử dụng, khai thác, duy tu, bảo dưỡng các công trình hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội.	
11	Sửa chữa, nâng cấp các công trình hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội được Ủy Ban Nhân Dân tỉnh giao cho các công ty quản lý.	
12	Vận chuyển phế thải xây dựng, vật liệu xây dựng	

- Địa bàn kinh doanh: thành phố Bắc Ninh.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.

- Mô hình quản trị: theo quy định của Điều 137 Luật doanh nghiệp.

- + Đại hội đồng cổ đông.
- + Hội đồng quản trị: 01 Chủ tịch HĐQT và 03 thành viên HĐQT
- + Ban kiểm soát: 01 Trưởng BKS và 02 thành viên BKS
- + Giám đốc và các Phó Giám đốc
- Cơ cấu bộ máy quản lý



- Các công ty con, công ty liên kết:

+ Công ty con: Không có.

+ Công ty liên kết: Công ty TNHH Môi trường Ngôi Sao Xanh, lĩnh vực hoạt động: tái chế, xử lý chất thải độc hại, không độc hại... địa chỉ: Thôn Đồng Sài, Xã Phù Lãng, Huyện Quế Võ, Tỉnh Bắc Ninh, vốn góp 5.000.000.000 đồng tương ứng với 2,27% quyền biểu quyết

#### 4. Định hướng phát triển:

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

+ Tham gia đấu thầu thành công gói thầu cung ứng dịch vụ công ích trên địa bàn Thành phố Bắc Ninh. Ổn định sản xuất kinh doanh, nâng cao chất lượng dịch vụ cung cấp, xây dựng chiến lược phát triển công ty bền vững, bảo toàn và phát triển vốn, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

+ Khai thác và sử dụng có hiệu quả các phương tiện, trang thiết bị hiện có. Từng bước đổi mới công nghệ thi công, trang thiết bị tiên tiến nhằm nâng cao năng lực cung cấp dịch vụ, nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm, dịch vụ.

+ Nâng cao kiến thức, nghiệp vụ chuyên môn, phát huy tính sáng tạo trong đội ngũ cán bộ công nhân viên nhằm nâng cao hiệu quả công việc.

+ Nâng cao thu nhập và đời sống của cán bộ công nhân viên, mang lại lợi ích tối đa cho Nhà nước, cổ đông, doanh nghiệp và người lao động.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

+ Thực hiện sắp xếp lại bộ máy theo mô hình tổ chức gọn nhẹ, hoạt động hiệu quả, xây dựng cơ chế hỗ trợ các tổ chức đoàn thể trong đơn vị hoạt động tốt nhằm động viên, phát huy quyền dân chủ của người lao động, nâng cao hiệu quả kinh doanh;

+ Phát triển nguồn nội lực của công ty bằng việc chú trọng đào tạo cán bộ trẻ, thực hiện những chính sách đãi ngộ nhằm giữ chân người giỏi và thu hút nguồn lao động có chuyên môn;

+ Tổ chức giao khoán tiền lương theo từng đơn vị sản phẩm, hạng mục công việc đến từng bộ phận quản lý và người lao động nhằm kiểm soát việc phát sinh chi phí ngoài kế hoạch nhưng vẫn đảm bảo đời sống người lao động;

+ Từng bước mở rộng và tham gia đấu thầu nhiều gói thầu thi công có giá trị lớn đối với các lĩnh vực mà công ty có lợi thế cạnh tranh cao nhằm nâng cao doanh thu hàng năm của công ty và tạo việc làm nâng cao thu nhập cho người lao động;

+ Ứng dụng KHCN vào quá trình hoạt động, cung ứng dịch vụ của công ty nhằm đảm bảo giá thành hợp lí, rút ngắn thời gian, đáp ứng nhu cầu của khách hàng.

- Các mục tiêu phát triển bền vững:

+ Mục tiêu với môi trường: Công ty là đơn vị thực hiện nhiệm vụ công ích nên các hoạt động của công ty đều chú trọng nhằm đảm bảo các tiêu chuẩn, tiêu chí về môi trường, góp phần làm cho cảnh quan của thành phố Bắc Ninh Sáng – Xanh - Sạch - Đẹp. Và tuân thủ Luật bảo vệ môi trường và các quy định của Nhà nước.

+ Mục tiêu đối với xã hội và cộng đồng:

- Cung ứng các dịch vụ an toàn, chất lượng, xây dựng uy tín công ty, xây dựng niềm tin cho nhân dân đối với các hoạt động kinh doanh của công ty nhằm đảm bảo môi trường, cảnh quan của thành phố luôn thân thiện thoáng mát và sạch sẽ.

- Nâng cao chất lượng cuộc sống cho người lao động trong công ty. Thúc đẩy tư duy hướng tới phát triển bền vững, nâng cao giá trị sống.

5. Các rủi ro:

- Rủi ro kinh tế: Là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực cung cấp các dịch vụ công, vì thế Công ty cũng chịu tác động từ ngân sách nhà nước, khối lượng, đơn giá mời thầu của chính quyền địa phương.

- Rủi ro về pháp luật: Là Doanh nghiệp hoạt động theo hình thức Công ty cổ phần, hoạt động của Công ty phải tuân thủ theo Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật quản lý sử dụng vốn Nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp và các quy định có liên quan. Trong quá trình sửa đổi và hoàn thiện, sự thay đổi về chính sách, pháp

luật, các nghị định, thông tư, văn bản pháp luật liên quan sẽ ít nhiều ảnh hưởng tới hoạt động quản trị, kinh doanh của Công ty.

- Rủi ro đặc thù ngành: Giá nguyên liệu, vật liệu, chi phí nhân công là nhân tố tác động trực tiếp đến chi phí và lợi nhuận của Công ty. Trong khi đơn giá cung ứng dịch vụ công ích đô thị Công ty đã ký với đối tác có thời gian ổn định lâu dài, điều này làm ảnh hưởng tới lợi nhuận của Công ty.

- Rủi ro chi phí đầu vào: Hoạt động trong ngành dịch vụ công cộng, do đó chi phí về nhân công được xem là yếu tố tác động chính đến lợi nhuận công ty. Lương của người lao động trong quá trình kinh doanh thường xuyên thay đổi, trong khi đó giá đầu ra của hầu hết dịch vụ bị kiểm soát của bởi các ngành và phụ thuộc vào khung quy định chung, dẫn đến cân bằng thu chi gặp khó khăn, điều này đặt ra thách thức lớn cho công ty phải luôn chủ động tính toán, ước tính số lượng người lao động giảm thiểu chi phí đầu vào.

Giá nguyên liệu, vật liệu (đặc biệt giá nhiên liệu) biến động lớn trong năm 2022 trong khi giá nhiên liệu theo định mức đơn giá cung ứng dịch vụ công ích đô thị Công ty đã ký với đối tác giữ nguyên mức giá năm 2018, điều này làm ảnh hưởng tới lợi nhuận của Công ty.

- Rủi ro an toàn lao động: Phần lớn người lao động phải thực hiện công việc ngoài trời nên chịu ảnh hưởng lớn về thời tiết và thường xuyên làm việc trên cao, tiếp xúc với phương tiện tham gia giao thông, các loại rác độc hại, nguy cơ tai nạn cao không những gây tổn thất về con người, tinh thần và vật chất mà còn giảm uy tín của công ty trên thị trường.

## II. Tình hình hoạt động trong năm

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	TH năm 2022	Năm 2023		So sánh (%)	
				Kế hoạch	Thực hiện	Với TH năm 2022	Với KH năm 2023
A	B	C	1	2	3	4=3/1	5=3/2
1	Vốn điều lệ	trđ	57.500,0	57.500,0	57.500,00	100,0	100,0
2	Tổng doanh thu	trđ	149.680,09	125.256,10	145.170,63	97	115,9
-	Sản xuất cung ứng dịch vụ công	trđ	86.733,43	92.714,64	90.200,46	104	97,3
-	Thu giá dịch vụ VSMT	trđ	17.552,81	19.341,81	18.542,16	105,6	95,9
-	Tiền điện CSCC+tiền nước sạch phục vụ đài phun nước	trđ	17.354,25	4.200,00	4.438,1	24,4	100,8
-	DV khác	trđ	27.739,58	8.899,65	3231.233,2	116,1	350,9

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	TH năm 2022	Năm 2023		So sánh (%)	
				Kế hoạch	Thực hiện	Với TH năm 2022	Với KH năm 2023
A	B	C	1	2	3	4=3/1	5=3/2
-	Doanh thu tài chính + Thu nhập khác	trđ	300,02	100,00	756,66	252,2	756,7
3	Tổng chi phí	trđ	149.298,72	122.915,50	146.364,69	98	112,7
4	Lợi nhuận trước thuế	trđ	381,37	2.340,6	1.805,93	473,5	77,2
5	Lợi nhuận sau thuế	trđ	267,27	1.872,5	1.332,47	498,5	71,2
6	Tổng CP/doanh thu	%	99,7	98,10	99,3	99,6	101,2
7	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	%	0,5	3,26	2,32	464	71,2
8	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/doanh thu	%	0,18	1,49	0,92	511,1	61,7
9	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	0	2,00	0	0,0	0,0

## 2. Tổ chức và nhân sự

### Ông Nguyễn Thế Công – Chủ tịch HĐQT

Họ và tên	: Nguyễn Thế Công
Giới tính	: Nam
Ngày tháng năm sinh	: 04/01/1975
Nơi sinh	: Bắc Ninh
Quốc tịch	: Việt Nam
Địa chỉ thường trú	: Số nhà 229A đường Ngọc Hân Công Chúa, Phường Võ Cường, Thành phố Bắc Ninh
CCCD	: 027075000939
Điện thoại liên hệ	: 0912497764
Trình độ chuyên môn	: Cử nhân kinh tế
Chức vụ hiện nay	: Giám đốc công ty
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	: Không
Quá trình công tác	- Từ 1/1997 đến 10/2004: Công nhân thuộc Xí nghiệp cơ điện vật tư – Công ty điện lực 1 - 11/2004 đến 8/2007: Công nhân quản lý điện chiếu sáng, Công ty TNHH một thành viên môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh - 9/2007 đến 12/2011: Cán bộ đội công trình kinh doanh dịch vụ, Công ty TNHH một thành viên môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 1/2012 đến 3/2012: Đội phó phụ trách đội công trình kinh doanh dịch vụ, Công ty TNHH một thành viên môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh</li> <li>- 4/2012 đến 12/2015: Giám đốc Xí nghiệp điện chiếu sáng, Công ty TNHH một thành viên môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh</li> <li>- 1/2016 đến 7/2017: Trưởng phòng kế hoạch, Công ty TNHH một thành viên môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh</li> <li>- 8/2017 đến 1/2021: Trưởng phòng kế hoạch, Công ty cổ phần môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh</li> <li>- 2/2021 đến 28/12/2022: Giám đốc công ty, Công ty cổ phần môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh</li> <li>- 28/12/2022 đến nay: Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh.</li> </ul>
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	: 4.400 cổ phần
Trong đó:	
- Sở hữu cá nhân	: 4.400 cổ phần
- Được ủy quyền đại diện	: 0 cổ phần
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	: Không có
Các khoản nợ đối với Công ty	: Không có
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty	: Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty	: Không có

**Ông Nguyễn Đình Thu - Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc**

Họ và tên	: Nguyễn Đình Thu
Giới tính	: Nam
Ngày tháng năm sinh	: 05/4/1965
Nơi sinh	: Hữu Ái – Giang Sơn – Gia Bình – Bắc Ninh
Quốc tịch	: Việt Nam
Địa chỉ thường trú	: Số 76 Kim Đồng – Ninh Xá – TP Bắc Ninh – Bắc Ninh
CMND	: 121.056.748 ngày cấp: 17/4/2005 nơi cấp: Công an Bắc Giang
Điện thoại liên hệ	: 0915.059.472
Trình độ chuyên môn	: Cử nhân kinh tế
Chức vụ hiện nay	: Phó giám đốc, Chủ tịch Công đoàn Công ty
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	: Không có
Quá trình công tác	- Từ 5/1988 đến 7/1990: Tập sự công tác kế hoạch Nhà máy Phân đạm Hà Bắc.

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Từ 8/1990 đến 5/2000: Cán bộ Tổng hợp Xí nghiệp sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng Thanh Tâm thị xã Bắc Giang</li> <li>- Từ 6/2000 đến 2004 chuyên viên phòng Kế hoạch – Kỹ Thuật Công ty Môi trường và Công trình đô thị Bắc Ninh.</li> <li>- Từ 6/2005 đến 11/2006: Trưởng phòng Kế hoạch – Kỹ Thuật (nay là phòng Kế hoạch – Tài vụ) Công ty Môi trường và Công trình đô thị Bắc Ninh</li> <li>- Từ 12/2006 đến 7/2014 Trưởng phòng Kế hoạch – Kỹ Thuật (nay là phòng Kế hoạch – Tài vụ) Công ty TNHH MTV Môi trường và Công trình đô thị Bắc Ninh.</li> <li>- Từ 6/2010 đến 5/2017 Chủ tịch Công đoàn Công ty TNHH MTV Môi trường và Công trình đô thị Bắc Ninh).</li> <li>- Từ 8/2015 đến 5/2017: Phó giám đốc Công ty TNHH MTV Môi trường và Công trình đô thị Bắc Ninh.</li> <li>- Từ 6/2017 đến tháng 1/2020: Phó giám đốc Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Bắc Ninh; Chủ tịch Công đoàn Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Bắc Ninh</li> <li>- Từ 2/2020 đến tháng 1/2021: Phó giám đốc phụ trách Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Bắc Ninh; Chủ tịch Công đoàn Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Bắc Ninh</li> <li>- Từ 2/2021 đến nay: Phó giám đốc Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Bắc Ninh; Chủ tịch Công đoàn Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Bắc Ninh</li> </ul>
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	: 3.721.154 cổ phần
<i>Trong đó</i>	
- Sở hữu cá nhân	: 6.000 cổ phần
- Được ủy quyền đại diện	: 3.715.154 cổ phần
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	: Không có
Các khoản nợ đối với Công ty	: Không có
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty	: Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty	: Không có

**Ông Phạm Nhật Quang - Phó Giám đốc Công ty**

Họ và tên	: Phạm Nhật Quang
Giới tính	: Nam
Ngày tháng năm sinh	: 19/6/1978
Nơi sinh	: Lục Ngạn – Bắc Giang
Quốc tịch	: Việt Nam



Địa chỉ thường trú	: Số 45 Lê Quý Đôn- Suối Hoa - TP Bắc Ninh – Bắc Ninh
CMND	:125103176 ngày cấp: 21/12/2005 nơi cấp:Công an Bắc Ninh
Điện thoại liên hệ	: 0913373567
Trình độ chuyên môn	: Thạc sỹ kỹ thuật ô tô máy kéo, Cử nhân kinh tế
Chức vụ hiện nay	: Phó giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	: Không có
Quá trình công tác	- Từ 10/2000 đến 3/2004: Cán bộ nghiệp vụ Trung tâm Đăng kiểm Bắc Ninh. - Từ 4/2004 đến 2009: Phó phòng HCTH nghiệp vụ Trung tâm Đăng kiểm Bắc Ninh. - Từ 2010 đến 2012: Phó ban Đăng kiểm Trung tâm Đăng kiểm Bắc Ninh. - Từ 2012 đến 2/2015: Trưởng Ban Đăng kiểm Trung tâm Đăng kiểm Bắc Ninh. - Từ 3/2012 đến 7/2015: Phó giám đốc Trung tâm Đăng kiểm Bắc Ninh. - Từ 8/2015 đến 5/2017: Phó giám đốc Công ty TNHH MTV Môi trường và Công trình đô thị Bắc Ninh - Từ 6/2017 đến nay: Phó giám đốc Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Bắc Ninh
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	: 1.500 cổ phần
<i>Trong đó</i>	
- Sở hữu cá nhân	: 1.500 cổ phần
- Được ủy quyền đại diện	: 0 cổ phần
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	: Không có
Các khoản nợ đối với Công ty	: Không có
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty	: Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty	: Không có

***Bà Đặng Thị Thủy – Trưởng ban kiểm soát***

Họ và tên	: Đặng Thị Thủy
Giới tính	: Nữ
Ngày tháng năm sinh	: 15/5/1973
Nơi sinh	: Dũng Liệt – Yên Phong – Bắc Ninh
Quốc tịch	: Việt Nam
Địa chỉ thường trú	: Số 574 Yên Mẫn – Kinh Bắc – TP Bắc Ninh – Bắc Ninh
CMND	: 125.338.615

Điện thoại liên hệ	: 0983.103.557
Trình độ chuyên môn	: Cử nhân Kế toán
Chức vụ hiện nay	: Kế toán trưởng
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	: Không có
Quá trình công tác	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Từ 1990 đến 1993: Ủy viên Ban chấp hành Thôn Phù yên</li> <li>- Từ 1994 đến 1995: Công nhân Công ty may Xuất khẩu</li> <li>- Từ 1996 đến 1995: Công nhân Công ty Môi trường và Đô thị Bắc Ninh.</li> <li>- Từ 1997 đến 2001: Chuyên viên phòng Tài vụ Công ty Môi trường và Đô thị Bắc Ninh.</li> <li>- Từ 2002 đến 10/2016: Kế toán Xí nghiệp Môi trường Công ty TNHH MTV Môi trường và Đô thị Bắc Ninh.</li> <li>- Từ 11/2016 đến 1/2017: Phụ trách Kế toán Công ty TNHH MTV Môi trường và Đô thị Bắc Ninh.</li> <li>- Từ 11/2016 đến 5/2017: Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV Môi trường và Đô thị Bắc Ninh</li> <li>- Từ 6/2017 đến 22/4/2022: Kế toán trưởng Công ty cổ phần Môi trường và Đô thị Bắc Ninh</li> <li>- Từ 23/4/2022 đến nay: Trưởng Ban kiểm soát Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh.</li> </ul>
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	: 6.700 cổ phần
Trong đó	
- Sở hữu cá nhân	: 6.700 cổ phần
- Được ủy quyền đại diện	: 0 cổ phần
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	: Không có
Các khoản nợ đối với Công ty	: Không có
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty	: Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty	: Không có

**Ông Nguyễn Thế Tuân – Phụ Trách kế toán (Miễn nhiệm ngày 28/4/2023)**

Họ và tên	: Nguyễn Thế Tuân
Giới tính	: Nam
Ngày tháng năm sinh	: 28/5/1977
Nơi sinh	: Bắc Ninh
Quốc tịch	: Việt Nam
Địa chỉ thường trú	: Từ Phong, Cách Bi, Quế Võ, Bắc Ninh
CMND	: 027077015814
Điện thoại liên hệ	: 0904.247.977

Trình độ chuyên môn	: Cử nhân Kinh tế
Chức vụ hiện nay	: Phụ trách Kế toán
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	: Không có
Quá trình công tác	- Từ tháng 12/1997 đến tháng 4/2005: Cán bộ Phòng Tổ chức – Hành chính Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh (gọi tắt công ty). - Từ tháng 4/2005 đến tháng 6/2014: Kế toán, Phòng Kế toán – Tài chính công ty - Từ tháng 7/2014 đến tháng 8/2017: Trưởng Phòng kỹ thuật KCS công ty. - Từ tháng 9/2017 đến tháng 12/2021: Thư ký công ty kiêm Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính công ty - Từ tháng 1/2022 đến 21/4/2022: Thư ký công ty kiêm Trưởng phòng Điều hành sản xuất công ty. - Từ 22/4/2022 đến 30/04/2023: Phụ trách kế toán công ty. - Từ 01/05/2023 đến nay: Phụ trách QT, Thư ký công ty
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	: 3.200 cổ phần
Trong đó	
- Sở hữu cá nhân	: 3.200 cổ phần
- Được ủy quyền đại diện	: 0 cổ phần
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	: Không có
Các khoản nợ đối với Công ty	: Không có
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty	: Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty	: Không có

**Bà Nghiêm Thị Oanh - Phụ trách kế toán (Bổ nhiệm ngày 28/4/2023)**

Họ và tên	: Nghiêm Thị Oanh
Giới tính	: Nữ
Ngày tháng năm sinh	: 15/01/1986
Nơi sinh	: Dũng Liệt – Yên Phong – Bắc Ninh
Quốc tịch	: Việt Nam
Địa chỉ thường trú	: Số 48 Lê Văn Thịnh – Suối Hoa – TP Bắc Ninh – Bắc Ninh
CMND	: 125.145.839 Ngày cấp: 20/7/2011 Nơi cấp: Công an Bắc Ninh
Điện thoại liên hệ	: 0948.123.230
Trình độ chuyên môn	: Cử nhân Kế toán
Chức vụ hiện nay	: Phụ trách kế toán

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	: Không có
Quá trình công tác	- Từ 2009 đến 5/2017: Chuyên viên phòng Kế hoạch – Tài vụ Công ty TNHH MTV Môi trường và Công trình đô thị Bắc Ninh - Từ 6/2017 đến 30/04/2023: Thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Môi trường đô thị Bắc Ninh. - Từ 01/05/2023 đến nay: Phụ trách kế toán Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Bắc Ninh
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	: 600 cổ phần
Trong đó:	
- Sở hữu cá nhân	: 600 cổ phần
- Được ủy quyền đại diện	: 0 cổ phần
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	: Không có
Các khoản nợ đối với Công ty	: Không có
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty	: Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty	: Không có

- Những thay đổi trong ban điều hành: Hội đồng Quản trị thông qua việc:

+ Miễn nhiệm chức danh Phụ trách kế toán đối với Ông Nguyễn Thế Tuấn và bổ nhiệm chức danh Phụ trách kế toán công ty đối với bà Nghiêm Thị Oanh ngày 28/04/2023.

+ “Chấm dứt hợp đồng thuê giám đốc công ty” đối với Ông Nguyễn Thế Công, miễn nhiệm chức danh Chủ tịch HĐQT đối với ông Ngô Minh Châu và bầu ông Nguyễn Thế Công làm chủ tịch kể từ ngày 28/12/2022.

- Số lượng cán bộ, nhân viên đến 31/12/2023.

TT	Tiêu chí phân loại	Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)
	<b>Tổng số</b>	<b>645</b>	
1	Người quản lý	28	4,34
2	Lao động chuyên môn nghiệp vụ	59	9,15
3	Lao động trực tiếp sản xuất, kinh doanh	557	86,36
4	Lao động thừa hành, phục vụ	1	0,16

Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động.

Là đơn vị cung cấp dịch vụ công ích đô thị, Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Bắc Ninh có đội ngũ lãnh đạo và quản lý được đào tạo chính quy, cơ bản, nhiều kinh nghiệm chuyên môn, đội ngũ cán bộ công nhân viên, người lao động lành nghề trong các thao tác nghiệp vụ, có tính kỷ luật cao.

Trong năm 2023, Ban điều hành Công ty luôn quan tâm, chăm lo tốt đời sống cho CBCNV, các chế độ phúc lợi, BHXH được Công ty thực hiện đầy đủ, nhanh chóng và kịp thời.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án: : Không có.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	171.599.709.579	172.907.714.297	8%
Doanh thu thuần	149.380.072.492	144.413.966.651	-3%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	340.639.064	2.256.986.225	562%
Lợi nhuận khác	40.734.732	(451.050.051)	-1.207%
Lợi nhuận trước thuế	381.373.796	1.805.936.174	373%
Lợi nhuận sau thuế	267.269.209	1.332.472.696	398%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	5,5	0	

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	2,08	2,25	
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn			
+ Hệ số thanh toán nhanh	2,01	2,08	
Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho			
Nợ ngắn hạn			
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,23	1	
+ Hệ số Nợ/vốn chủ sở hữu	0,52	0,23	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho	64,88	35,77	
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân			
+ Vòng quay tổng tài Sản	0,84	0,84	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân			
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,002	0,009	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu	0,004	0,009	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,002	0,008	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,002	0,016	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

a) Cổ phần

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 5.750.000 cổ phiếu
- Loại cổ phần đang lưu Hành: Cổ phiếu phổ thông.
- Số cổ phần tự do chuyển nhượng: 4.145.000 cổ phần.

- Số cổ phần hạn chế chuyển nhượng theo quy định pháp luật: 1.605.000 cổ phần.

b) Cơ cấu cổ đông:

+ Cổ đông lớn, cổ đông nhỏ:

- Cổ đông lớn: 5.128.054 cổ phần (chiếm 89,18% vốn điều lệ)

- Cổ đông nhỏ: 621.946 cổ phần (chiếm 10,82%)

+ Cổ đông tổ chức, cổ đông cá nhân:

- Cổ đông tổ chức: 5.128.054 cổ phần (chiếm 89,18% vốn điều lệ)

- Cổ đông là cá nhân: 621.946 cổ phần (chiếm 10,82%)

+ Cổ đông trong nước, cổ đông nước ngoài:

- Cổ đông trong nước: 5.570.000 cổ phần (chiếm 100%)

- Cổ đông nước ngoài: 0 cổ phần.

+ Cổ đông nhà nước, cổ đông khác:

- Cổ đông Nhà nước: 3.715.154 cổ phần (chiếm 64,61% vốn điều lệ)

- Cổ đông khác: 2.034.846 cổ phần (chiếm 35,39% vốn điều lệ)

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có.

e) Các chứng khoán khác: Không có.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Tác động lên môi trường:

Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp: Không

Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính: không.

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: Không.

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: Không.

6.3. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: 9.882.312kw/năm.

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Không

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này: Không.

6.4. Tiêu thụ nước: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm):

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: nước sạch, nước tự nhiên, khoảng: 96.885m<sup>3</sup>/năm.

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Không.

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không.

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không.

#### *6.6. Chính sách liên quan đến người lao động*

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

- Số lao động bình quân: 645 người
- Mức lương trung bình: 7.300.000đ/người/tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

- Thực hiện việc cơ cấu lao động phù hợp với mô hình hoạt động Công ty cổ phần, sắp xếp lao động theo năng lực, trình độ, tay nghề của lao động.
- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của người sử dụng lao động về các chế độ đóng nộp BHXH, BHYT, BHTN...
- Thực hiện chế độ ăn ca, hỗ trợ tiền tăng năng suất lao động, tiền xăng, xe, chi phí điện thoại.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

Công ty luôn tạo mọi điều kiện thuận lợi về thời gian và công việc cho cán bộ và người lao động tham gia các lớp tập huấn, các chương trình đào tạo lấy chứng chỉ phục vụ công tác chuyên môn đạt được hiệu quả cao nhất

#### *6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.*

Công ty có trách nhiệm cao với cộng đồng địa phương, thực hiện tốt nhiệm vụ giữ gìn vệ sinh môi trường, sự xanh sạch đẹp của thành phố.

Công ty đã tích cực kêu gọi sự đóng góp, ủng hộ từ CBCNV cho các công tác xã hội, đóng góp vào các Quỹ như: Quỹ vì người nghèo, Quỹ đền ơn đáp nghĩa. Tại xã Phù Lãng, Huyện Quê Võ nơi Công ty được cấp phép hoạt động xử lý rác thải sinh hoạt, Công ty cũng hết sức quan tâm đến việc xây dựng mối đoàn kết, gắn bó với nhân dân địa phương. Công ty đã ủng hộ Quỹ vì người nghèo tại Thôn Đồng Sài, xã Phù Lãng và hỗ trợ cho Đảng ủy xã Phù Lãng nhân dịp ngày Thương binh liệt sỹ 27/07.

#### *6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN:* Không có.

### **III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc**

#### *1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:*

- Trong năm 2023 hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chưa hoàn thành kế hoạch về một số hạng mục công việc. Nguyên nhân:
  - Nhìn chung các hạng mục công việc theo hợp đồng với thành phố đều đạt và vượt giá trị hợp đồng, tuy nhiên một số hạng mục công việc giảm so với hợp đồng chủ yếu là do: một số hạng mục dự kiến thực hiện nhưng thực tế không phát sinh, có những hạng mục chỉ thực hiện khi có ý kiến chỉ đạo của thành phố: Thu gom, vận chuyển rác thải, phế thải xây dựng tồn đọng; tưới nước rửa đường; Công tác thay hoa; trồng hoa; trồng dặm cây cảnh, cây hàng rào đường viên; trồng dặm cỏ; cắt tỉa, đánh chuyển cây xanh; phun thuốc trừ sâu cây xanh, sửa chữa hạ tầng đô thị....
- Hoạt động thu giá dịch vụ vệ sinh môi trường trong năm đạt 107% so với kế hoạch.

- Hoạt động dịch vụ khác tăng 361,7% so với kế hoạch. Công ty tiếp tục phát huy và khai thác thêm mới các khách hàng ở các địa bàn xung quanh.

- Những tiến bộ công ty đã đạt được: Không.

## 2. Tình hình tài chính

### a) Tình hình tài sản

*DVT: triệu đồng*

Chỉ tiêu	Ngày 31/12/2022	Tỷ trọng	Ngày 31/12/2023	Tỷ trọng
Tài sản ngắn hạn	66.508	38,75%	72.257	41,79%
Tài sản dài hạn	105.091	61,25%	100.650	58,21%
<b>Tổng tài sản</b>	<b>171.599</b>		<b>172.907</b>	

### b) Tình hình nợ phải trả

*DVT: triệu đồng*

Chỉ tiêu	Ngày 31/12/2022	Tỷ trọng	Ngày 31/12/2023	Tỷ trọng
Nợ ngắn hạn	31.959	100%	32.159	100%
Nợ dài hạn	0		0	
<b>Nợ phải trả</b>	<b>31.959</b>	<b>100%</b>	<b>32.159</b>	

## 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.

- Trong năm 2023, Công ty tiếp tục kiện toàn bộ máy nhân sự nhằm đảm bảo mang lại hiệu quả, Ban Điều hành đã triển khai tổ chức đánh giá lại đội ngũ cán bộ quản lý, bố trí cán bộ phù hợp chuyên môn nghiệp vụ.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động tháng, quý, năm

- Tăng cường công tác truyền thông, đảm bảo cung cấp đầy đủ các thông tin cho cổ đông, nhà đầu tư

## 4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Năm 2024, căn cứ điều kiện cụ thể về tình hình thị trường, kinh tế xã hội và tốc độ phát triển đô thị hóa của thành phố, Công ty chủ động xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh làm mũi nhọn, tạo tiền đề cho những năm tiếp theo, tự chủ về tài chính tăng nguồn thu qua khai thác khách hàng, mở rộng SXKD dịch vụ đảm bảo dịch vụ ngoài hợp đồng với Thành phố tăng hơn so với năm trước.

Tiếp tục nghiên cứu đầu tư phương tiện trang thiết bị phục vụ SXKD nhất là điều kiện vật chất trong tham gia đấu thầu VSMT trong điều kiện có nhiều đối thủ cạnh tranh nhất là đầu tư ô tô vận chuyển chuyên dùng, khu liên hợp xử lý rác thải.

Tiếp tục xây dựng hoàn thiện cơ cấu tổ chức công ty trên cơ sở thanh lọc tận dụng những cán bộ yêu nghề có đủ năng lực trình độ tham gia quản lý điều hành doanh nghiệp một cách chuyên nghiệp, xây dựng đội ngũ công nhân có tay nghề cao, có thái độ tốt phục vụ VSMT Thành phố ngày một tốt hơn.

Tăng cường công tác khai thác, tiếp thị, mở rộng địa bàn cung cấp các dịch vụ thu gom vận chuyển và xử lý chất thải đến các vùng lân cận và các khu công nghiệp.

Nghiên cứu, triển khai và hoàn thiện ứng dụng các công nghệ mới.

Phối hợp chặt chẽ với chính quyền phường xã, tổ dân phố tuyên truyền vận động mọi người, tổ chức chính trị xã hội có tinh thần giữ gìn vệ sinh môi trường, nếp sống văn minh đô thị,...

## 5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Không có.

## 6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty



a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...)

Đi cùng với sự phát triển của nền kinh tế xã hội, việc gia tăng nhanh chóng của lượng rác thải cũng ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng môi trường sống. Trước diễn biến đó, Công ty vẫn không ngừng tìm kiếm giải pháp mới, đầu tư thêm phương tiện, nâng cao năng lực đội ngũ và cải tiến công nghệ.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Lực lượng lao động đóng vai trò quan trọng trong công tác sản xuất của Công ty. Do đó, chăm lo đời sống người lao động trực tiếp là ưu tiên hàng đầu của Công ty để tạo tâm lý phấn khởi giúp người lao động gắn bó lâu dài với công ty. Bên cạnh đó, các hoạt động của Công đoàn công ty, Đoàn thanh niên Công ty vào ngày thành lập công ty, ngày 26/3,... góp phần nâng cao đời sống cho người lao động.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Cùng với hoạt động kinh doanh, Công ty luôn chú trọng đến lợi ích của cộng đồng địa phương thông qua các hoạt động xã hội, các chương trình đóng góp cho Quỹ đền ơn đáp nghĩa, Quỹ vì người nghèo, và nhiều chương trình khác. Công ty luôn sẵn sàng hưởng ứng và tham gia các hoạt động xã hội khi được yêu cầu.

#### **IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty**

*1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội.*

Trong năm 2023, Công ty vẫn còn gặp nhiều khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh, khối lượng, đơn giá dịch vụ công giảm do thành phố Bắc Ninh, cắt giảm kinh phí dân đến doanh thu trong lĩnh vực năm giảm mạnh so với năm 2022. Tuy nhiên, với sự lãnh đạo sát sao cùng với sự đoàn kết của toàn thể cán bộ công nhân viên của Công ty đã nỗ lực hoàn thành các nhiệm vụ kinh tế, chính trị được UBND tỉnh Bắc Ninh giao và góp phần giúp Thành phố Bắc Ninh sáng xanh sạch đẹp.

*2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty*

Trong quá trình hoạt động, Ban Giám đốc đã luôn tuân thủ các quy định của pháp luật, điều lệ của Công ty, quy chế tổ chức và hoạt động của Công ty, nghị quyết ĐHĐCĐ, nghị quyết và các quyết định của HĐQT. Công ty đã thực hiện nghiêm túc các quy định về công bố thông tin, tuân thủ đầy đủ chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất khi có yêu cầu.

Xây dựng kế hoạch và đánh giá tình hình hoạt động kinh doanh, cung cấp thông tin; kiểm soát chi phí và xây dựng các giải pháp nâng cao hiệu quả kinh doanh đảm bảo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh phù hợp với Kế hoạch tài chính Công ty đã xây dựng. Bước đầu thực hiện việc đánh giá năng suất lao động nhằm nâng cao hiệu quả điều hành. Kiểm tra việc thực hiện các quy định do Hội đồng quản trị ban hành và tình hình chấp hành việc tuân thủ các quy định của Nhà nước.

*3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị*

- Đảm bảo thực hiện tốt công tác vệ sinh môi trường, duy trì cây xanh, cây cảnh, vườn hoa giải phân cách trên địa bàn Thành phố Bắc Ninh. Đây là nhiệm vụ trọng tâm và xuyên suốt trong năm 2023 của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc công ty

- Tăng cường hơn nữa công tác chỉ đạo, giám sát các hoạt động của Công ty và hoạt động điều hành của Ban Giám đốc Công ty nhằm nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp, đổi mới phương thức quản lý, nâng cao chất lượng dịch vụ của Công ty. Bên cạnh đó, giám sát chặt chẽ chi phí sản xuất, tiết kiệm chi tiêu để mang lại lợi nhuận tối đa cho Công ty.

- Theo dõi sát sao diễn biến thị trường, chủ động dự báo những biến động từ thị trường, chỉ đạo ban điều hành quyết liệt thực hiện các mục tiêu đã đề ra.

## V. Quản trị công ty

### 1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) người.

- Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị, gồm: Chủ tịch, Phó chủ tịch và 3 thành viên Hội đồng quản trị. Tổng số thành viên Hội đồng quản trị không điều hành chiếm trên một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị.

### DANH SÁCH THÀNH VIÊN HĐQT

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bắt đầu không còn là thành viên HĐQT, TV HĐQT độc lập
1	Nguyễn Thế Công	Chủ tịch HĐQT	
2	Nguyễn Đình Thu	Thành viên Hội đồng quản trị Phó Giám đốc Công ty	
3	Ngô Minh Châu	TV HĐQT không điều hành	28/04/2023
4	Vũ Đăng Thành	TV HĐQT không điều hành	
5	Vũ Văn Cường	TV HĐQT không điều hành	

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

\* Các cuộc họp của HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1.	Ông Nguyễn Thế Công	7	7/7 (100%)	
2.	Ông Nguyễn Đình Thu	7	7/7 (100%)	
3.	Ông Vũ Đăng Thành	7	7/7 (100%)	
4.	Ông Vũ Văn Cường	6	6/7 (85,7%)	Giải quyết việc riêng
5.	Ông Ngô Minh Châu	3	3/3 (100%)	

\* Các nghị quyết được thông qua:

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1.	01/2023/NQ-HĐQT	31/01/2023	Lấy ý kiến bằng văn bản Thông qua việc Tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022	4/5 (80%)
2.	02/2023/NQ-HĐQT	25/02/2023	Thông qua việc: vay vốn, bảo lãnh của công ty để phục sản xuất kinh doanh theo hình thức hạn mức tín dụng.	5/5 (100%)
3.	03/2023/NQ-HĐQT	10/3/2023	Lấy ý kiến bằng văn bản thông qua việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 (ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền biểu quyết)	5/5 (100%)

4.	04/2023/NQ-HĐQT	21/3/2023	Thông qua: Báo cáo kết quả hoạt động quý 1/2023- Kế hoạch quý II/2023: Công tác tổ chức họp ĐHCĐ năm 2023	5/5 (100%)
5.	05/2023/NQ-HĐQT	06/4/2023	Thông qua: Báo cáo đánh giá phân loại người đại diện phần vốn nhà nước năm 2022: Điều chỉnh mức khoán kinh phí sử dụng xe đối với Ban điều hành, TBKS	4/4 (100%)
6.	06/2023/NQ-HĐQT	28/4/2023	Thông qua: việc Bổ nhiệm, miễn nhiệm phụ trách kế toán công ty, Người phụ trách quản trị kiểm thư kỹ công ty: Mức lương Chủ tịch HĐQT, Ban giám đốc, Trưởng ban kiểm soát, Kế toán trưởng năm 2023	4/4 (100%)
7.	07/2023/NQ-HĐQT	22/5/2023	Lấy ý kiến bằng văn bản thông qua: Quy chế hoạt động các đơn vị trực thuộc công ty: Điều chỉnh loại chứng khoán từ loại “ chứng khoán tự do chuyển nhượng” Sửa chữa ô tô chuyên dùng vận chuyển rác thải.	3/4 (75%)
8.	08/2023/NQ-HĐQT	16/06/2023	Lấy ý kiến bằng văn bản thông qua: Quy chế người đại diện phần vốn công ty tại DN có vốn đầu tư của công ty: Sửa chữa ô tô chuyên dùng vận chuyển rác	3/4 (75%)
9.	09/2023/NQ-HĐQT	19/06/2023	Lấy ý kiến bằng văn bản thông qua: Chấm dứt, Ủy quyền người đại diện phần vốn công ty tại Công ty TNHH Môi trường Ngôi Sao Xanh	4/4 (100%)
10.	10/2023/NQ-HĐQT	28/06/2023	Thông qua báo cáo kết quả SXKD 6 tháng đầu năm , Kế hoạch 6 tháng cuối năm 2023: Chủ trương cải tạo, sửa chữa TSCĐ, thiết bị chuyên dùng	4/4 (100%)
11.	11/2023/NQ-HĐQT	30/06/2023	Lấy ý kiến bằng văn bản thông qua chủ trương sửa chữa xe ô tô chuyên dùng vận chuyển rác	4/4 (100%)
12.	12/2023/NQ-HĐQT	05/08/2023	Lấy ý kiến bằng văn bản thông qua: Sửa đổi quy chế tài chính: chuyển loại chứng khoán.	4/4 (100%)
13.	13/2023/NQ-HĐQT	26/09/2023	Lấy ý kiến bằng văn bản Từ chối quyền mua lại phần vốn góp tại công ty TNHH Môi trường Ngôi Sao xanh	4/4 (100%)
14.	14/2023/NQ-HĐQT	30/09/2023	Báo cáo kết quả SXKD 9 tháng đầu – Kế hoạch 3 tháng cuối năm 2023: KH thực hiện kết luận thanh tra: Phương án điều chỉnh lợi nhuận 2019-2021: lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2023.	4/4 (100%)
15.	15/2023/NQ-HĐQT	18/10/2023	Lấy ý kiến bằng văn bản thông qua chủ trương sửa chữa xe ô tô chuyên dùng vận chuyển rác.	4/4 (100%)
16.	16/2023/NQ-HĐQT	28/12/2023	Thông qua: Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023-Kế hoạch năm 2024: Quy định về hệ thống thang bảng lương và phụ cấp lương của công ty...	4/4 (100%)

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập: Không có thành viên độc lập

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: Không.

## 2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

- Thành viên Ban kiểm soát: 3 người.

- Cơ cấu của Ban kiểm soát, gồm: Trưởng ban và 2 thành viên, Trưởng ban chuyên trách.

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (%)
1	Đặng Thị Thủy	Trưởng ban (Bổ nhiệm ngày 23/4/2022)	0,12

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (%)
2	Nghiêm Thị Oanh	Thành viên (28/04/2023 miễn nhiệm)	0,01
3	Nguyễn Thị Trang	Thành viên (28/04/2023 bổ nhiệm)	0,003
4	Vũ Thị Nhuận	Thành viên	0

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1.	Đặng Thị Thủy	5	100%	100%	
2.	Bà Nghiêm Thị Oanh	2	100%	100%	
3.	Bà Vũ Thị Nhuận	5	100%	100%	
4.	Bà Nguyễn Thị Trang	3	100%	100%	

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích.

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số tiền
<b>I</b>	<b>Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành</b>		<b>783.189.100</b>
1	Nguyễn Thế Công	Chủ tịch Hội đồng quản trị Bổ nhiệm ngày 28/12/2022)	235.250.000
2	Vũ Đăng Thành	Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị	106.479.100
3	Vũ Văn Cường	Thành viên Hội đồng quản trị	45.600.000
4	Nguyễn Đình Thu	Thành viên Hội đồng quản trị Phó Giám đốc Công ty	232.610.000
5	Phạm Nhật Quang	Phó Giám đốc Công ty	163.250.000
<b>II</b>	<b>Ban kiểm soát</b>		<b>504.485.161</b>
1	Đặng Thị Thủy	Trưởng ban Bổ nhiệm ngày 23/4/2022)	163.250.000
2	Nghiêm Thị Oanh	Thành viên (28/04/2023 miễn nhiệm)	175.555.469
3	Bà Nguyễn Thị Trang	Thành viên (28/04/2023 bổ nhiệm)	132.079.692
4	Vũ Thị Nhuận	Thành viên	33.600.000
	<b>Tổng</b>		<b>1.287.674.261</b>

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: Không.

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ:

Hợp đồng ngày 02/01/2023, giữa Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh và Công ty CP Môi trường Quế Võ (ông Vũ Đăng Thành làm chủ tịch HĐQT, bà Nguyễn Thị Mỹ Bình làm Giám đốc) về việc xử lý rác thải sinh hoạt.

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Trong năm, tất cả các bộ phận đều thực hiện tốt công tác quản trị Công ty theo Nghị định 155/2020/NĐ-CP, điều lệ và quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

## VI. Báo cáo tài chính

### 1. Ý kiến kiểm toán:

Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

### 2. Báo cáo tài chính được kiểm toán.

Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán. Chi tiết được đăng tải trên Website của Công ty: [http://moitruongdothibacninh.com.vn/quan\\_hệ\\_cổ\\_đồng/Báo\\_cáo\\_tài\\_chính](http://moitruongdothibacninh.com.vn/quan_hệ_cổ_đồng/Báo_cáo_tài_chính).

### Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KTTTC.

XÁC NHẬN CỦA  
ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY  
CHỦ TỊCH HĐQT



Nguyễn Thế Công